

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
BAN CHỈ HUY PHÒNG THỦ
DÂN SỰ THÀNH PHỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /PTDS Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

V/v báo cáo khi có thiệt hại do ảnh hưởng
của cơn bão số 03 (WIPHA)

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu;
- Các Sở: Xây dựng; Y tế; Giáo dục; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Nông nghiệp và Môi trường; Công thương; Khoa học công nghệ.

Căn cứ Luật Phòng chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020; Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng chống thiên tai; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Phòng chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra;

Căn cứ Quyết định số 2917/QĐ-UBND ngày 19/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố thành lập Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố Hải Phòng;

Để tổng hợp, báo cáo số liệu thiệt hại do cơn bão số 03 gây ra, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố Hải Phòng yêu cầu các sở, ngành, đơn vị; UBND các xã, phường, đặc khu lập báo cáo thiệt hại trên địa bàn, lĩnh vực quản lý, cụ thể:

1. Yêu cầu tổng hợp, báo cáo.

1.1. Sở Y tế.

Tổng hợp số liệu thiệt hại trên địa bàn thành phố theo biểu số 01, bao gồm:

- Thiệt hại về y tế (Số cơ sở y tế bệnh viện, trung tâm y tế, trạm y tế thiệt hại; Số cơ sở y tế (bệnh viện, trung tâm y tế, trạm y tế) bị ngập nước; Thuốc bị ướt, hư hỏng, cuốn trôi; Vật tư, máy móc và thiết bị y tế bị hư hỏng, cuốn trôi; Các thiệt hại về y tế khác);

- Thiệt hại về các công trình khác.

1.2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

Tổng hợp số liệu thiệt hại trên địa bàn thành phố theo biểu số 02, bao gồm: Thiệt hại về văn hóa (các công trình văn hóa; Di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh; Trang thiết bị tại công trình văn hóa; Các thiệt hại về văn hóa khác);

- Thiệt hại về các công trình khác.

1.3. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Tổng hợp số liệu thiệt hại trên địa bàn thành phố theo biểu số 03, bao gồm:

- Thiệt hại về giáo dục (Số điểm/trường bị ảnh hưởng; Phòng học, phòng chức năng công vụ, nhà ở tập thể, nhà bán trú cho học sinh/sinh viên/học viên; Phòng học, phòng chức năng công vụ, nhà ở tập thể, nhà bán trú cho học sinh/sinh viên/học viên bị ngập nước; Các thiết bị giáo dục ở điểm/trường bị hư hỏng; Các thiệt hại về giáo dục khác);
- Thiệt hại về các công trình khác.

1.4. Sở Khoa học và công nghệ:

Tổng hợp số liệu thiệt hại trên địa bàn thành phố theo biểu số 04, bao gồm:

- Thiệt hại về thông tin liên lạc (Cột Ăng ten, cột treo cáp bị đổ, gãy; Công trình nhà trạm bị thiệt hại; Tuyến cáp bị thiệt hại; Thiệt hại về các máy móc, thiết bị thông tin liên lạc.);
- Thiệt hại về các công trình khác.

1.5. Sở Công Thương:

Tổng hợp số liệu thiệt hại trên địa bàn thành phố theo biểu số 05, bao gồm:

- Thiệt hại về công nghiệp (Cột điện bị đổ, gãy; Dây điện bị đứt; Trạm biến thế bị hư hỏng; Kè bờ thủy điện bị sạt, hư hỏng; Hệ thống thoát nước bị bồi lấp, phá hủy; Nhà xưởng, xí nghiệp, công trình công nghiệp bị thiệt hại; Máy móc, thiết bị bị phá hủy, hư hỏng; Than, khoáng sản bị trôi; Sản phẩm công nghiệp khác bị cuốn trôi, hư hỏng; Thiệt hại khác trong nhà máy, xí nghiệp, trong hầm mỏ, trong công trình thủy điện, Giàn khoan, giàn khai thác Dầu khí bị trôi, đổ, hư hỏng; đường ống bị vỡ; thiệt hại về kho chứa nổi; thiệt hại về công nghiệp khác);
- Thiệt hại về các công trình khác.

1.6. Sở Xây dựng:

Tổng hợp số liệu thiệt hại trên địa bàn thành phố theo biểu số 06, bao gồm:

- Tổng hợp thiệt hại về giao thông (Đường giao thông Trung ương (quốc lộ; Đường giao thông địa phương (đường tỉnh, đường huyện, đường xã; Đường sắt; Đường thủy nội địa trung ương; Đường thủy nội địa địa phương; Hàng hải; Hàng không; Các thiệt hại về giao thông khác);
- Thiệt hại về xây dựng (Các công trình đang thi công; thiệt hại về Máy móc, thiết bị xây dựng; vật liệu xây dựng; thiệt hại về xây dựng khác);
- Thiệt hại về nước sạch và vệ sinh môi trường (Diện tích vùng dân cư thiếu nước bị nhiễm mặn; Diện tích vùng dân cư bị ô nhiễm; Số hộ thiếu nước sạch sử dụng; Công trình cấp nước bị hư hỏng; Các thiệt hại về nước sạch và vệ sinh nông thôn khác);
- Thiệt hại về các công trình khác.

1.7. Sở Nông nghiệp và Môi trường

*** Chi cục Quản lý tài nguyên nước và Phòng, chống thiên tai:**

Tổng hợp số liệu thiệt hại trên địa bàn thành phố theo biểu số 07, bao gồm:

- Thiệt hại về thủy lợi (Đê từ cấp III đến cấp đặc biệt; Đê từ cấp IV trở xuống, đê bồi, bờ bao; kè; Kênh mương bị sạt, trôi, hư hỏng; cống; đập thủy lợi; số trạm bơm; Công trình thủy lợi khác bị vỡ, trôi và hư hỏng; Bờ biển, bờ sông, suối bị sạt lở; Các thiệt hại về thủy lợi khác);
- Thiệt hại về các công trình khác.

*** Chi cục Kiểm lâm:**

Tổng hợp số liệu thiệt hại trên địa bàn thành phố theo biểu số 08, bao gồm:

- Thiệt hại về Lâm nghiệp (Diện tích rừng hiện có; Các thiệt hại về lâm nghiệp khác);
- Thiệt hại về các công trình khác.

*** Chi cục Thủy sản, Chăn nuôi và Thú y:**

Tổng hợp số liệu thiệt hại trên địa bàn thành phố theo biểu số 09, bao gồm:

- Thiệt hại về chăn nuôi (Gia súc bị chết, cuốn trôi; Gia cầm bị chết, cuốn trôi; Các loại vật nuôi khác bị chết, cuốn trôi; Thức ăn gia súc, gia cầm bị cuốn trôi, vùi lấp, hư hỏng; Vật tư phục vụ chăn nuôi bị cuốn trôi, hư hỏng; Chuồng trại, trang thiết bị chăn nuôi bị hư hỏng; Nước cấp chăn nuôi tập trung bị thiếu hụt; Các thiệt hại về chăn nuôi khác);
- Thiệt hại về thủy sản (Diện tích nuôi cá truyền thống; Diện tích nuôi ao hồ nhỏ; Diện tích nuôi cá - lúa, nuôi hồ mặt nước lớn; Diện tích nuôi cá da trơn; Diện tích nuôi tôm; Diện tích nuôi tôm quảng canh; Diện tích nuôi tôm thâm canh; Diện tích nuôi nhuyễn thể; Diện tích nuôi ngao; Các loại thủy, hải sản khác; Lồng, bè nuôi thủy, hải sản các loại; Phương tiện khai thác thủy, hải sản; Ngư cụ, trang thiết bị thông tin liên lạc; Công trình tránh trú bão; Các thiệt hại về thủy sản khác);
- Thiệt hại về các công trình khác.

*** Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật:**

Tổng hợp số liệu thiệt hại trên địa bàn thành phố theo biểu số 10, bao gồm:

- Thiệt hại về nông nghiệp (Diện tích lúa; Diện tích mạ; Diện tích hoa màu, rau màu; Số lượng hoa, cây cảnh các loại; Diện tích cây trồng lâu năm; Diện tích cây trồng hàng năm; Diện tích cây ăn quả tập trung; Cây bóng mát, cây xanh đô thị bị đổ, gãy; Cây giống bị hư hỏng; Hạt giống hư hỏng; Lương thực bị trôi, ẩm, ướt và hư hỏng; Diện tích đất ở bị xói lở, vùi lấp; Diện tích canh tác bị ngập mặn; Các thiệt hại về nông nghiệp khác);
- Thiệt hại về các công trình khác.

1.8. Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu:

Tổng hợp số liệu thiệt hại trên địa bàn xã, phường, đặc khu theo biểu số 11, bao gồm:

- Thiệt hại về người (Số người chết; Số người mất tích; Số người bị thương; Số hộ bị ảnh hưởng; Số người bị ảnh hưởng);
- Thiệt hại về nhà ở;
- Thiệt hại về nông, lâm, diêm nghiệp;
- Thiệt hại về Thủy lợi (*công trình do UBND cấp xã quản lý*);
- Thiệt hại về Chăn nuôi;
- Thiệt hại về Thủy sản;
- Thiệt hại về các công trình khác.

2. Chế độ báo cáo:

Các xã, phường, đặc khu; các Sở, ngành tổng hợp, báo cáo các nội dung yêu cầu theo biểu mẫu gửi kèm theo (nếu có thiệt hại) về Văn phòng thường trực phòng chống thiên tai Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố:

- Thời gian: Trước 6h00', 11h00', 17h00' hàng ngày và báo cáo đột xuất;
- Đề nghị gửi báo cáo kèm theo file Excel đến nhóm Zalo có tên "VPTT PCTT thành phố Hải Phòng" hoặc địa chỉ gmail: dedieuhp@gmail.com.

Khi cần hướng dẫn, liên lạc các đồng chí sau: Phạm Thị Thu Hà, điện thoại 0975.578.311; Vũ Thị Thảo 0934.659.105.

Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự yêu cầu các địa phương, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- như trên;
- Giám đốc, các PGĐ Sở NNMT;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**GIÁM ĐỐC
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
Bùi Văn Thắng**